

## 59. KINH NHIỀU CẨM THỌ

(*Bahuvedanīya Sutta*)<sup>1</sup>

**88.** Như vậy tôi nghe.

Một thời, Thế Tôn ở tại Sāvatthi (Xá-vệ), Jetavana (rừng Kỳ-đà), tinh xá ông Anāthapiṇḍika (Cấp Cô Độc). Rồi người thợ mộc Pañcakaṅga<sup>2</sup> (Ngũ Phần) đến Tôn giả Udāyi<sup>3</sup> (Ưu-đà-di); sau khi đến, đánh lễ Tôn giả rồi ngồi xuống một bên. Sau khi ngồi xuống một bên, người thợ mộc Pañcakaṅga thưa Tôn giả Udāyi:

– Thưa Tôn giả Udāyi, Thế Tôn thuyết có bao nhiêu thọ?

– Này gia chủ, Thế Tôn thuyết có ba thọ: Lạc thọ, khổ thọ, bất khổ bất lạc thọ. Này gia chủ, ba thọ này được Thế Tôn nói đến.

– Thưa Tôn giả Udāyi, Thế Tôn không thuyết ba thọ. Thế Tôn chỉ thuyết hai thọ: Lạc thọ, khổ thọ. Thưa Tôn giả, bất khổ bất lạc thọ này, Thế Tôn thuyết là tối thắng lạc đối với vị đã chứng được Tịch tịnh.

Lần thứ hai, Tôn giả Udāyi nói với người thợ mộc Pañcakaṅga :

– Này gia chủ, Thế Tôn không thuyết hai thọ. Thế Tôn thuyết ba thọ: Lạc thọ, khổ thọ, bất khổ bất lạc thọ. Này gia chủ, ba thọ này được Thế Tôn nói đến.

Lần thứ hai, người thợ mộc Pañcakaṅga thưa Tôn giả Udāyi:

– Thưa Tôn giả Udāyi, Thế Tôn không thuyết ba thọ. Thế Tôn chỉ thuyết hai thọ: Lạc thọ, khổ thọ. Thưa Tôn giả, bất khổ bất lạc thọ này, Thế Tôn thuyết là tối thắng lạc đối với vị đã chứng được Tịch tịnh.

Lần thứ ba, Tôn giả Udāyi nói với người thợ mộc Pañcakaṅga:

– Này gia chủ, Thế Tôn không thuyết hai thọ. Thế Tôn thuyết ba thọ: Lạc thọ, khổ thọ, bất khổ bất lạc thọ. Này gia chủ, ba thọ này được Thế Tôn nói đến.

Lần thứ ba, người thợ mộc Pañcakaṅga thưa Tôn giả Udāyi:

– Thưa Tôn giả Udāyi, Thế Tôn không thuyết ba thọ. Thế Tôn chỉ thuyết hai thọ: Lạc thọ, khổ thọ. Thưa Tôn giả, bất khổ bất lạc thọ này, Thế Tôn thuyết là tối thắng lạc đối với vị đã chứng được Tịch tịnh.

<sup>1</sup> Xem S. IV. 223. Tham chiếu: *Tạp. 雜* (T.02. 0099.485. 0123c21).

<sup>2</sup> Pañcakaṅga được nói đến trong M. II. 28; III. 144.

<sup>3</sup> MA. III. 144 gọi Ngài là Trưởng lão Paṇḍita Udāyi, bậc Trưởng lão bác học, đa văn.

Như vậy, Tôn giả Udāyi không thể thuyết phục được thợ mộc Pañcakaṅga. Và thợ mộc Pañcakaṅga cũng không thể thuyết phục được Tôn giả Udāyi.

**89.** Tôn giả Ānanda nghe được cuộc đàm thoại này giữa Tôn giả Udāyi với thợ mộc Pañcakaṅga. Rồi Tôn giả Ānanda đi đến Thế Tôn; sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Sau khi ngồi xuống một bên, Tôn giả Ānanda thuật lại Thế Tôn rõ toàn diện cuộc đàm thoại giữa Tôn giả Udāyi và thợ mộc Pañcakaṅga. Khi nghe nói vậy, Thế Tôn nói với Tôn giả Ānanda:

– Này Ānanda, dầu cho pháp môn của Udāyi là đúng, nhưng thợ mộc Pañcakaṅga không chấp nhận. Dầu cho pháp môn của người thợ mộc Pañcakaṅga là đúng, nhưng Udāyi không chấp nhận. Này Ānanda, hai thợ<sup>4</sup> được Ta nói đến tùy theo pháp môn;<sup>5</sup> ba thợ được Ta nói đến tùy theo pháp môn; năm thợ<sup>6</sup> được Ta nói đến tùy theo pháp môn; sáu thợ<sup>7</sup> được Ta nói đến tùy theo pháp môn; mười tám thợ<sup>8</sup> được Ta nói đến tùy theo pháp môn; ba mươi sáu thợ<sup>9</sup> được Ta nói đến tùy theo pháp môn; một trăm lẻ tám thợ<sup>10</sup> được Ta nói đến tùy theo pháp môn. Như vậy, này Ānanda, pháp được Ta thuyết giảng tùy theo pháp môn. Này Ānanda, vì pháp được Ta thuyết giảng tùy theo pháp môn như vậy, nên đối với những ai không chấp nhận, không tán đồng, không tùy hỷ những điều được khéo nói, khéo thuyết, khéo trình bày cùng nhau, thời sự kiện này sẽ xảy ra: Họ sẽ sống đấu tranh, khẩu tranh, luận tranh, đả thương nhau với những binh khí miệng lưỡi. Như vậy, này Ānanda, pháp được Ta thuyết giảng tùy theo pháp môn. Này Ānanda, vì pháp được Ta thuyết giảng tùy theo pháp môn như vậy, nên đối với những ai chấp nhận, tán đồng, tùy hỷ những điều được khéo nói, khéo thuyết, khéo trình bày cùng nhau, thời sự kiện này sẽ xảy ra: Họ sẽ sống hòa hợp, tán đồng, tùy hỷ với nhau, như nước với sữa và nhìn nhau với cặp mắt tương ái.<sup>11</sup>

**90.** Này Ānanda, có năm dục trường dưỡng<sup>12</sup> này. Thế nào là năm? Các sắc do mắt nhận thức, khả ái, khả lạc, khả ý, khả hỷ, tương ứng với dục, hấp dẫn; các tiếng do tai nhận thức...; các hương do mũi nhận thức...; các vị do lưỡi nhận thức...; các xúc do thân cảm xúc, khả ái, khả lạc, khả ý, khả hỷ, tương ứng với

<sup>4</sup> Thân thợ và tâm thợ. Xem *MA*. III. 114.

<sup>5</sup> *Pariyāya* được *MA*. III. 114 giải thích là *kāraṇa*.

<sup>6</sup> Năm thợ. Có 3 thợ thuộc về thân: Lạc, khổ, bất khổ bất lạc. Có 2 thợ thuộc về tâm: Hỷ và ưu.

<sup>7</sup> Sáu thợ tức là 6 căn khi tiếp xúc với 6 trần khởi lên 6 thọ. Nói cách khác, tâm sở thọ kết hợp với nhãn thức (*cakkhu-samphassaṇā vedanā*) sanh ra nhãn thọ;... tương tự như vậy, tâm sở thọ kết hợp với ý thức sanh ra thức thọ. Theo nguồn *D*. 22, *Mahāsatiṭṭhāna Sutta* (*Kinh Đại niệm xứ*); *S*. III. 56, thọ là một loại tâm sở kết hợp được với tất cả tâm.

<sup>8</sup> Sáu lạc, 6 khổ, 6 xả.

<sup>9</sup> Sáu lạc liên hệ với đời sống gia đình, 6 lạc liên hệ với đời sống xuất gia; 6 khổ liên hệ với đời sống gia đình, 6 khổ liên hệ với đời sống xuất gia; 6 xả liên hệ với đời sống gia đình, 6 xả liên hệ với đời sống xuất gia.

<sup>10</sup> Đối với quá khứ, hiện tại và vị lai, mỗi thời với 36 thợ. Xem *A*. II. 212.

<sup>11</sup> *M*. I. 206.

<sup>12</sup> *M*. I. 85, 92, 454.

dục, hấp dẫn. Nay Ānanda, như vậy là năm dục trưởng dưỡng. Nay Ānanda, duyên năm dục trưởng dưỡng này khởi lên lạc và hỷ, như vậy gọi là dục lạc.

Nay Ānanda, ai nói như sau: “Lạc và hỷ này là tối thượng mà các chúng sanh có thể cảm thọ”, Ta không thể chấp nhận như vậy. Vì sao vậy? Vì có một lạc thọ khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn.<sup>13</sup> Và nay Ānanda, lạc ấy khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn là gì? Ở đây, nay Ānanda, vị Tỷ-kheo ly dục, ly bất thiện pháp, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ. Nay Ānanda, lạc này khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn.

Nay Ānanda, ai nói như sau: “Lạc và hỷ này là tối thượng mà chúng sanh có thể cảm thọ”, Ta không thể chấp nhận như vậy. Vì sao vậy? Vì có một lạc thọ khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn. Và nay Ānanda, lạc ấy khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn là gì? Ở đây, nay Ānanda, vị Tỷ-kheo diệt tầm và tứ, chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Nay Ānanda, lạc này khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn.

Nay Ānanda, ai nói như sau: “Lạc và hỷ này là tối thượng mà chúng sanh có thể cảm thọ”, Ta không thể chấp nhận như vậy. Vì sao vậy? Vì có một lạc thọ khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn. Và nay Ānanda, lạc ấy khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn là gì? Ở đây, nay Ānanda, vị Tỷ-kheo ly hỷ trú xả, chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng và an trú Thiền thứ ba. Nay Ānanda, lạc này khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn.

Nay Ānanda, ai nói như sau: “Lạc và hỷ này là tối thượng mà chúng sanh có thể cảm thọ”, Ta không thể chấp nhận như vậy. Vì sao vậy? Vì có một lạc thọ khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn. Và nay Ānanda, lạc ấy khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn là gì? Ở đây, nay Ānanda, vị Tỷ-kheo, xả lạc xả khổ, diệt hỷ ưu đã cảm thọ từ trước, chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ không lạc, xả niệm thanh tịnh. Nay Ānanda, lạc này khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn.

Nay Ānanda, ai nói như sau: “Lạc và hỷ này là tối thượng mà chúng sanh có thể cảm thọ”, Ta không thể chấp nhận như vậy. Vì sao vậy? Vì có một lạc thọ khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn. Và nay Ānanda, lạc ấy khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn là gì? Ở đây, nay Ānanda, vị Tỷ-kheo vượt qua toàn diện sắc tưởng, diệt trừ hữu đối tượng, không tư niệm sai biệt tưởng, nghĩ rằng: “Hư không là vô biên”, chứng và trú Hư không vô biên xứ. Nay Ānanda, lạc này khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn.

Nay Ānanda, ai nói như sau: “Lạc và hỷ này là tối thượng mà chúng sanh có thể cảm thọ”, Ta không thể chấp nhận như vậy. Vì sao vậy? Vì có một lạc

<sup>13</sup> M. I. 247.

thọ khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn. Và này Ānanda, lạc ấy khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn là gì? Ở đây, này Ānanda, vị Tỷ-kheo vượt qua toàn diện Hư không vô biên xứ, nghĩ rằng: “Thức là vô biên”, chứng và trú Thức vô biên xứ. Này Ānanda, lạc này khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn.

Này Ānanda, ai nói như sau: “Lạc và hỷ này là tối thượng mà chúng sanh có thể cảm thọ”, Ta không thể chấp nhận như vậy. Vì sao vậy? Vì có một lạc thọ khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn. Và này Ānanda, lạc ấy khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn là gì? Ở đây, này Ānanda, vị Tỷ-kheo vượt qua toàn diện Thức vô biên xứ, nghĩ rằng: “Không có vật gì”, chứng và trú Vô sở hữu xứ. Này Ānanda, lạc này khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn.

Này Ānanda, ai nói như sau: “Lạc và hỷ này là tối thượng mà chúng sanh có thể cảm thọ”, Ta không thể chấp nhận như vậy. Vì sao vậy? Vì có một lạc thọ khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn. Và này Ānanda, lạc ấy khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn là gì? Ở đây, này Ānanda, vị Tỷ-kheo vượt qua toàn diện Vô sở hữu xứ, chứng và trú Phi tướng phi phi tướng xứ. Này Ānanda, lạc này khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn.

Này Ānanda, ai nói như sau: “Lạc và hỷ này là tối thượng mà chúng sanh có thể cảm thọ”, Ta không thể chấp nhận như vậy. Vì sao vậy? Vì có một lạc thọ khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn. Và này Ānanda, lạc ấy khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn là gì? Ở đây, này Ānanda, vị Tỷ-kheo vượt qua toàn diện Phi tướng phi phi tướng xứ, chứng và trú Diệt thọ tướng định. Này Ānanda, lạc này khác với lạc kia, vi diệu hơn và thù thắng hơn.

**91.** Sự kiện này xảy ra, này Ānanda, những du sĩ ngoại đạo có thể nói như sau: “Sa-môn Gotama nói đến Diệt thọ tướng định và chủ trương định ấy thuộc về lạc thọ. Như vậy là gì, như vậy là thế nào?” Này Ānanda, được nói vậy, các du sĩ ngoại đạo cần phải được trả lời như sau: “Này chư Hiền, Thế Tôn không chủ trương rằng chỉ có những gì tùy thuộc lạc thọ là thuộc về lạc; vì rằng, chư Hiền, Thế Tôn chủ trương rằng chỗ nào, chỗ nào có được lạc thọ, như vậy chỗ ấy, chỗ ấy thuộc về lạc.”

Thế Tôn thuyết giảng như vậy, Tôn giả Ānanda hoan hỷ tín thọ lời Thế Tôn dạy.